

BẢNG TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN CÔNG TRÌNH

CÔNG TRÌNH: SỬA CHỮA HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG BỊ ẢNH HƯỞNG SAU BÃO SỐ 3 NĂM 2024  
TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU XÃ KIẾN HƯNG, HUYỆN KIẾN THỤY

VỊ TRÍ XÂY DỰNG: XÃ KIẾN HƯNG, HUYỆN KIẾN THỤY, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

| STT                                                                   | Khoản mục chi phí                                                                                | Ký hiệu | Định mức | Cách tính/ Tỷ lệ | Chi phí trước thuế | Thuế giá trị gia tăng | Chi phí sau thuế |
|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|------------------|--------------------|-----------------------|------------------|
| 1                                                                     | Chi phí xây dựng                                                                                 | Gcpxd   |          |                  | 377.111.519        | 30.168.922            | 407.280.441      |
| 1.1                                                                   | Chi phí xây dựng công trình chính, phụ trợ tạm phục vụ thi công; bao gồm cả khối lượng phát sinh | Gxd     |          |                  | 377.111.519        | 30.168.922            | 407.280.441      |
|                                                                       | + ĐIỆN CHIẾU SÁNG                                                                                | Gxd.1   |          |                  | 377.111.519        | 30.168.922            | 407.280.441      |
| 2                                                                     | Chi phí quản lý dự án                                                                            | Gqlda   | 3,02%    | Đã QT            | 12.308.333         | 984.667               | 13.293.000       |
| 3                                                                     | Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng                                                                   | Gtv     |          |                  | 31.455.637         | 2.516.451             | 33.972.088       |
| 3.1                                                                   | Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật                                                           | Gtv1    | 5,40%    | Đã QT            | 20.055.556         | 1.604.444             | 21.660.000       |
| 3.2                                                                   | Chi phí giám sát thi công xây dựng                                                               | Gtv7    | 3,20%    | 3,203% x Gxd     | 11.400.081         | 912.006               | 12.312.088       |
| 4                                                                     | Chi phí dự phòng                                                                                 | Gdpl    | 5,00%    | 5%               | 1.283.330          | 0                     | 1.283.330        |
| 4.1                                                                   | Giá trị còn lại chưa sử dụng                                                                     |         |          |                  | 1.283.330          | 0                     | 1.283.330        |
| TỔNG CỘNG                                                             |                                                                                                  |         |          |                  | 420.875.489        | 33.670.039            | 454.545.528      |
| LÀM TRÒN                                                              |                                                                                                  |         |          |                  |                    |                       | 454.546.000      |
| Bảng chữ: Bốn trăm năm mươi tư triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng |                                                                                                  |         |          |                  |                    |                       |                  |

Kiến Thụy, ngày 19 tháng 6 năm 2025



BẢNG QUYẾT TOÁN GIÁ TRỊ XÂY LẮP

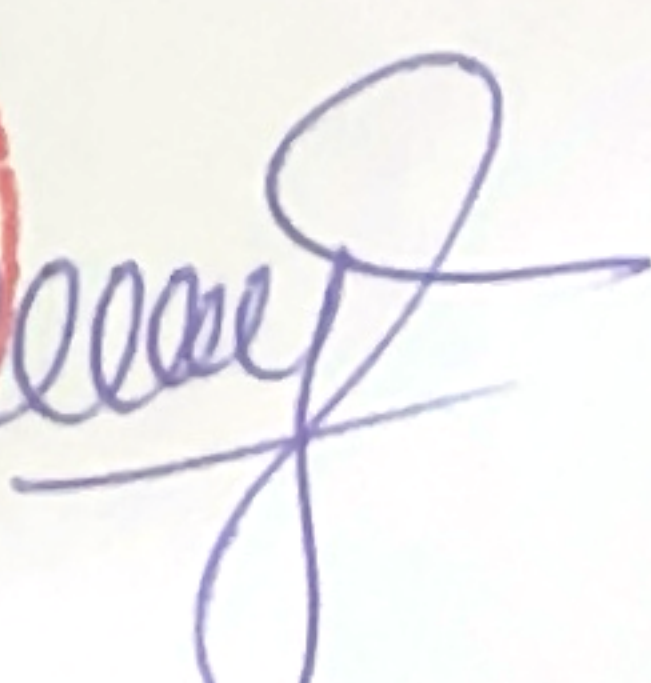
CÔNG TRÌNH: SỬA CHỮA HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG BỊ ẢNH HƯỞNG SAU BẢO SÓ 3 NĂM 2024 TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU XÃ KIẾN HƯNG, HUYỆN KIẾN THỤY

GHI CHÚ: Đơn giá và Thành tiền đã bao gồm thuế GTGT 8% theo quy định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 và các Nghị định hướng dẫn có hiệu lực tại thời điểm quyết toán.

| STT       | Tên công tác                                                                          | Đơn vị tính | Khối lượng |            | Đơn giá   | Thành tiền  |             |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------|------------|-----------|-------------|-------------|
|           |                                                                                       |             | Theo HD    | Quyết Toán |           | Theo HD     | Quyết Toán  |
| I         | Theo hợp đồng                                                                         |             |            |            |           | 385.758.000 | 385.758.440 |
| 1         | Lắp dựng cột đèn bằng máy, cột thép liền cần chiều cao cột 7m, dày 3mm                | Cột         | 3          | 3          | 4.022.000 | 12.066.000  | 12.066.000  |
| 2         | Lắp bộ đèn đường Led 100W, dimming 5 cấp                                              | bộ          | 88         | 88         | 3.137.000 | 276.056.000 | 276.056.000 |
| 3         | Lắp bộ đèn đường Led 120W, dimming 5 cấp                                              | bộ          | 24         | 24         | 3.587.000 | 86.088.000  | 86.088.000  |
| 4         | Luồn dây từ cáp ngầm lên đèn                                                          | 100m        | 0,30       | 0,30       | 621.000   | 186.300     | 186.300     |
| 5         | Luồn cáp ngầm cửa cột                                                                 | đầu cáp     | 6          | 6          | 34.060    | 204.360     | 204.360     |
| 6         | Lắp bảng điện cửa cột                                                                 | bảng        | 3          | 3          | 49.000    | 147.000     | 147.000     |
| 7         | Lắp cửa cột                                                                           | cửa         | 3          | 3          | 124.070   | 372.210     | 372.210     |
| 8         | Làm đầu cáp khô                                                                       | đầu cáp     | 18         | 18         | 62.400    | 1.123.200   | 1.123.200   |
| 9         | Lắp đặt cọc tiếp địa L63x63x6x2500                                                    | bộ          | 3          | 3          | 319.390   | 958.170     | 958.170     |
| 10        | Khung móng cột chiếu sáng                                                             | cái         | 3          | 3          | 600.000   | 1.800.000   | 1.800.000   |
| 11        | Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông móng, chiều rộng <= 250cm, đá 1x2, mác 200 | m3          | 1,92       | 1,92       | 1.535.000 | 2.947.200   | 2.947.200   |
| 12        | Sửa chữa, kéo nối lại cáp điện bị đứt                                                 | 01 vị trí   | 3          | 3          | 500.000   | 1.500.000   | 1.500.000   |
| 13        | Nhân công dọn dẹp mặt bằng, đào móng, đổ đất,...                                      | công        | 6,6        | 6,6        | 350.000   | 2.309.560   | 2.310.000   |
| II        | Khối lượng phát sinh                                                                  |             |            |            |           | 0           | 21.522.000  |
| 1         | Lắp bộ đèn đường Led 120W, dimming 5 cấp                                              | bộ          | 0          | 6          | 3.587.000 | 0           | 21.522.000  |
| TỔNG CỘNG |                                                                                       |             |            |            |           | 385.758.000 | 407.280.440 |
| LÀM TRÒN  |                                                                                       |             |            |            |           | 385.758.000 | 407.280.000 |

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ





CHỦ TỊCH  
Đỗ Đức Uy

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU





Giám đốc  
Nguyễn Sĩ Sơn